

Số: 215 /KH-THTL

Tân Long, ngày 31 tháng 07 năm 2025

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2025 – 2030
VÀ TẦM NHÌN 2045

Thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tại Trường Tiểu học Tân Long;

Thực hiện Quyết định số 4393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ vào tình hình thực tế trường Tiểu học Tân Long xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn 2045 như sau:

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025- 2030 và tầm nhìn 2045 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường tiểu học Tân Long là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện triển khai đồng bộ và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Kế hoạch số 2456/KH-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và Kế hoạch số 162-KH/HU ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Huyện ủy Phú Giáo về thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương Đảng khóa XI “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường tiểu học Tân Long nằm trên địa bàn xã Tân Long – thuộc ấp 2 xã An Long–TPHCM.Trường Tiểu học Tân Long ngày nay được thừa kế và phát triển qua giai đoạn của Trường trung học sơ sở Tân Long– Bến Cát– Bình Dương (cũ) , được xây dựng vào tháng 9/1976. Đến ngày 22 /12 / 1993 trường Tiểu học Tân Long chính thức được thành lập theo QĐ số: 759/ QĐ-UB ngày 22 tháng 12 năm 1993 của Ủy ban nhân dân huyện Bến Cát , chịu trách nhiệm tuyển sinh học sinh thuộc địa bàn xã Tân Long.

Đến năm 1999 Trường Tiểu học Tân Long nhập về huyện Phú Giáo với 1 điểm trường chính và 2 điểm phân hiệu: ấp 6 và Xóm Bưng theo QĐ số : 65 /2001/ QĐ-UB ngày 08/05/ 2001 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo. Đến năm 2000 giải thể phân hiệu ấp 6 và đến năm 2010 giải thể phân hiệu Xóm Bưng tập trung về trường chính cho đến nay Từ ngày 1/7/2025 đến nay thực hiện theo thông tư số

09/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 06 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương 2 cấp đối với giáo dục phổ thông. Trường trực thuộc Ủy ban nhân dân Xã An Long quản lý theo QĐ-UBND số 197 ngày 14/07/2025. Xã An Long là vùng sâu của Thành Phố Hồ Chí Minh, Người dân chủ yếu sống bằng nghề nông, và một số nhập cư đến sống bằng nghề làm làm thuê cạo mũ cao su nên thu nhập của người dân rất thấp.

Qua 32 năm thành lập, với sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương và hội cha mẹ học sinh, trường đã từng bước xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng đội ngũ và chất lượng giáo dục. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, uy tín nhà trường ngày càng được nâng cao. Năm 2010 trường được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và năm 2013 đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3; Năm 2016 đạt mức độ 2 và đến Năm tháng 12/2021 trường được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 Hiện nay nhà trường phấn đấu giữ vững danh hiệu đạt công nhận lại kiểm định chất lượng giáo dục vào năm 2026.

Công tác tổ chức quản lý của BGH: bằng hình thức tập trung dân chủ, phân công phân nhiệm theo chức năng và tự chịu trách nhiệm về công việc đã giao. Quản lý hoạt động của nhà trường, có kế hoạch cụ thể bằng ba phương thức: kế hoạch- pháp chế – thi đua cho từng hoạt động, luôn đổi mới công tác quản lý để phù hợp với công tác giáo dục hiện nay.

1. Mục tiêu

- Đổi mới, phát triển toàn diện học sinh, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo thế hệ trẻ thiết tha, gắn bó với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có đạo đức, có ý chí kiên cường xây dựng và bảo vệ tổ quốc, có lối sống lành mạnh, ý thức trách nhiệm xã hội, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, có năng lực tiếp thu, có tư duy sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng lập nghiệp, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Giáo dục toàn diện học sinh gắn liền giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, khơi dậy lòng yêu nước, khát vọng cống hiến, niềm tự hào dân tộc, tự hào học sinh Thành phố mang tên Bác qua xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh trong nhà trường và văn hóa học đường làm lan tỏa mạnh mẽ các giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Xây dựng hệ thống giáo dục mở, phục vụ học tập suốt đời, công bằng và bình đẳng, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục quan tâm, triển khai có hiệu quả, tạo ra sự khác biệt, tiếp cận với giáo dục tiên tiến hiện đại khu vực và thế giới, đặc biệt là đầu tư cho giáo dục ngoại ngữ, tin học đạt chuẩn quốc tế.

- Đào tạo người học trở thành công dân yêu nước, tự hào dân tộc, có đạo đức, kỷ luật, ý thức trách nhiệm xã hội; có kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng, phát triển "Trường học hạnh phúc" dựa trên nguyên lý trải nghiệm hạnh phúc của con người: Kết nối với bản thân - Kết nối với người khác - Kết nối với thế giới tự nhiên. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, nhiều không gian xanh, sạch, lành mạnh, thân thiện; học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên được yêu thương, tôn trọng, an toàn, chia sẻ và thấu hiểu.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu môn học; có tầm nhìn, tư duy phát triển; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, mô phạm, đồng thời là tấm gương về giá trị đạo đức lối sống cho giáo viên, học sinh noi theo; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đảm bảo chuẩn hoá về trình độ đào tạo, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, năng động, sáng tạo, đặc biệt chú trọng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, nghề nghiệp của nhà giáo đáp ứng được yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới; góp phần đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng: "Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế"

2. Mục tiêu cụ thể

Các chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030 và định hướng đến năm 2045 gồm:

- Đảm bảo cơ sở vật chất, trường lớp đạt chuẩn.
- Trường học phấn đấu xây dựng trường học thông minh.
- Xây dựng trường học hạnh phúc.
- Đảm bảo sĩ số học sinh từ 30 đến 35 học sinh/lớp.
- Trường tổ chức dạy học 02 buổi/ngày.
- Trường đảm bảo đủ điều kiện tự chủ.
- 100% học sinh biết chơi ít nhất 01 môn nghệ thuật/nhạc cụ và luyện tập ít nhất 01 môn thể thao.

- Nhà trường kết nối với các cấp quản lý giáo dục, cơ sở dữ liệu quốc gia và địa phương; 100% học sinh được tiếp cận không gian học tập hiện đại trên nền tảng số; nhà trường triển khai các giải pháp công nghệ trong hoạt động dạy học và quản lý nhà trường; 100% người học và nhà giáo có đủ điều kiện tiếp cận có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và các hoạt động dạy - học trực tuyến.

- Nhà trường triển khai thực hiện Trường học hạnh phúc. Đến năm 2030, nhà trường phấn đấu đạt các tiêu chuẩn Trường học hạnh phúc; đến năm 2045 nhà trường đạt các tiêu chuẩn Trường học hạnh phúc.

- Nhà trường xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh ở không gian vật

Thể và không gian phi vật thể.

- Xây dựng chính sách thu hút nhân tài, thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong nhà trường; xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức chuyên nghiệp, trong sạch, tận tụy, năng động, sáng tạo, có tư duy đổi mới và có tầm nhìn chiến lược.

- Tuyển dụng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng cụ thể như sau:

- + Về trình độ chuyên môn: 100% giáo viên có trình độ cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên (hoặc tương đương) trở lên.

- + Về chính trị, tin học, ngoại ngữ, nghiệp vụ quản lý giáo dục: 25% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt trình độ Trung cấp chính trị; 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng năng lực, kỹ năng sơ từ cơ bản đến nâng cao; 80% giáo viên đạt chuẩn mức độ 2 khung năng lực số đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số toàn Trường; 50% giáo viên thành thạo giao tiếp và tiếp cận học liệu bằng ngoại ngữ (tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ). 100% giáo viên diện quy hoạch được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục trường phổ thông.

- + Về tuyển dụng đội ngũ nhà giáo: tuyển dụng đủ số lượng giáo viên các môn học thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2.1. Giáo dục phổ thông

- Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao, đặc biệt chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

a. Phấn đấu đến năm 2025:

- + Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
- + Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học đạt 99%.
- + Có học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt trình độ ngoại ngữ A1 hoặc tương đương, Có học sinh tiểu học đạt chứng chỉ tin học, ngoại ngữ quốc tế.

b. Phấn đấu trong giai đoạn 2026 - 2030:

- + Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
- + Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học đạt 99,5%.
- + Tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đạt 100%.
- + Kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn quốc gia, phấn đấu đạt mức độ tối thiểu theo quy định.

- + Học sinh phát triển toàn diện: kỹ năng mềm, ngoại ngữ cơ bản (tiếng Anh), kỹ năng công dân toàn cầu;

- + 100% giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn; xây dựng đội ngũ giáo viên năng động, sáng tạo.

- + Tiếp tục duy trì dạy học 2 buổi/ngày cho tất cả học sinh.

- + Dạy học song ngữ Toán – Khoa học cho học sinh tiếp cận (lớp 4,5)

+ Cơ sở vật chất đảm bảo, phòng học kiên cố, trang bị đủ bộ đồ dùng dạy học hiện đại, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

+ 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt trình độ ngoại ngữ A1 hoặc tương đương. 50% học sinh tiểu học đạt chứng chỉ tin học, ngoại ngữ quốc tế.

+ 100% học sinh tiếp cận học tập trên nền tảng LMS; nhà trường tiểu học tổ chức các hoạt động học tập và tương tác, trao đổi thông tin hoạt động dạy - học thông qua môi trường trực tuyến.

2.2. Triển khai xây dựng học tập UNESCO

- Phấn đấu đến năm 2025:

+ Phát huy hiệu quả trong việc triển khai xây dựng học liệu số, triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động dạy học và nâng cao chất lượng học tập.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mô hình học tập: gia đình, đơn vị học tập nhằm đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời.

- Phấn đấu đến năm 2030:

+ Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà trường đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

+ Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm và quyền lợi được học tập thường xuyên, học suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

+ Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; xây dựng môi trường học tập suốt đời đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

+ Nhà trường có trách nhiệm tạo các cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN TỪ NAY NĂM 2025 ĐẾN NĂM 2030

Nhà trường được sự chỉ đạo, quan tâm đầu tư của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã; Sở GD và ĐT -TPHCM, sự phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, Đoàn thể xã; đồng thời cùng với sự nỗ lực phấn đấu của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và sự góp sức của cha mẹ học sinh, sự nghiệp giáo dục của nhà trường đã có những chuyển biến tích cực, đáp ứng được nhu cầu nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

1. Kết quả cần đạt được

- Danh hiệu thi đua: Hàng năm đạt danh hiệu Đơn vị văn hóa và Đơn vị đạt Lao động xuất sắc, bằng khen UBND Tỉnh, Thành Phố.

- 100% trẻ 6 - 14 tuổi được học tiểu học. 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học trước 12 tuổi.

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học. 98.5 %.

- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học 100%, PCGDTH đúng độ tuổi.
- Giữ vững đạt chuẩn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.
- Kết quả trường đạt chuẩn quốc gia, trong giai đoạn 2020 – 2021: Chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 tháng 12/ 2021 .
- Công tác đổi mới quản lý giáo dục; đổi mới phương pháp dạy học: Đổi mới trong việc xây dựng kế hoạch, nội dung cụ thể và phải gắn với biện pháp thực hiện, đánh giá hoạt động từng tháng rõ ràng, nêu được mặt mạnh, mặt hạn chế và biện pháp khắc phục. Phát huy vai trò chủ động sáng tạo của các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó giao việc rõ ràng tạo điều kiện để mọi người hoàn thành nhiệm vụ. Quan tâm chất lượng đại trà bền vững, thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT. Phối hợp tốt giữa nhà trường, giáo viên chủ nhiệm với gia đình trong việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống mọi lúc, mọi nơi, thường xuyên, liên tục và nêu cao tinh thần trách nhiệm của mọi người trong việc tự rèn luyện và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, khả năng tự học, tự kiểm tra. Tổ chức 100% lớp dạy 2 buổi/ ngày, tăng cường dự giờ và nâng cao chất lượng buổi dạy thứ hai, phụ đạo giúp học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
- Kết quả thực hiện các cuộc vận động, phong trào của ngành phát động: Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” xếp loại xuất sắc. Phong trào Giải việc trường đảm việc nhà có 100% CBGVNV được công nhận. 100% CBGVNV đăng kí và thực hiện tốt “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

- Nâng cao chất lượng giáo dục, công tác chống mù chữ, phổ cập giáo dục: Đạt PCGDTHĐĐT mức độ 2.

- Thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ đạt kết quả:

Số lượng CBGVNV phân tích CBQL: 02/ 02 nữ, GV: 34/ 31 nữ, HCPV: 10/ 8 nữ.

Chất lượng CBGVNV phân tích CBQL, GV, HCPV có số tổng/ nữ; tỉ lệ trên lớp; tỉ lệ đạt chuẩn; trên chuẩn đào tạo và bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ, chính trị, QLGD.

	TS	Nữ	Tỉ lệ/ lớp	Tỉ lệ đạt đại học Đạt chuẩn	Tỉ lệ Cao đẳng	Tin học	Ngoại ngữ	Chính trị	Thạc Sĩ
CBQL	02	02		100%	0	B: 02	B: 02	TC: 02	
GVDL	34	31	1.34	31 (91,2%)	năm 2025 có 2/3 đang học ĐH.Phấn đầu 2030 đạt 100%	A:22; B:11	A: 17 B: 16	TC: 02	Đang học 01
HCPV	10	05		1 (2,4%)	3 (4%)	A: 2 B: 2	A: 2		

Đảng viên: 24/ 21 nữ; Chi ủy: 03/ 03 nữ.

- Các chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh: chế độ phụ cấp ưu đãi, phụ cấp khu vực.

- Công tác xã hội hóa giáo dục huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường đã giúp đỡ học sinh khó khăn ra lớp, hỗ trợ các phong trào thi đua, khen thưởng học sinh.

- Các lực lượng xã hội hỗ trợ, đóng góp: tập thể, cá nhân.

+ Số lượng học sinh từng lớp, khối lớp hiện nay:

Tổng số lớp: 23 lớp; tổng số học sinh: 774/353 nữ cụ thể:

Nội dung	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng cộng
Số lớp	5	4	5	5	4	23
Số học sinh	172	125	158	175	144	774
Nữ	73	63	73	79	65	353
Lưu ban(kể cả K tật)	9	1				10
Dân tộc	3	3	4	3		13
Khuyết tật	1	1		1		3
Số lớp bán trú	4	2	2	3	2	13
Số Học sinh bán trú	117	90	89	88	53	437
HS 2 buổi/ngày	172	125	158	175	144	774

2. Cơ sở vật chất, thư viện, tài chính

Phòng học – phòng làm việc – phòng chức năng:

Phòng học : 28 phòng – đủ sử dụng theo kế hoạch năm học.

Phòng làm việc và chức năng: đủ các phòng theo quy định.

Hàng năm, các loại tài sản luôn được nhà trường bàn giao cụ thể đến từng bộ phận, CB,GV,NV theo chức trách nhiệm vụ được phân công. Mọi thành viên đều có ý thức trách nhiệm cao trong việc đưa vào sử dụng có hiệu quả và bảo quản cẩn thận, nhờ đó mà trong nhiều năm qua CSVC của nhà trường ít hư hỏng nặng, không có trường hợp mất mát tài sản.

Cơ sở vật chất được xây dựng đầy đủ và được tu sửa thường xuyên.

3. Các loại tài sản khác:

CVC, trang thiết bị hiện có của nhà trường đảm bảo tốt, khá đầy đủ cho việc phục vụ công tác dạy và học.

4. Cảnh quan trường học: nhà trường có khuôn viên rộng, có công trường, hàng rào kiên cố, có đủ diện tích sân chơi, trồng nhiều cây xanh tạo bóng mát khá tốt.

5. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, tạo động lực cho đổi mới và phát triển giáo dục nhà trường.

5.1. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

Ưu tiên bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách tín dụng giáo dục cho học sinh; chính sách miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh là đối tượng được hưởng chính sách xã hội.

Tiếp tục triển khai các phương thức giáo dục hòa nhập.

5.2. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục

Đẩy nhanh thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; trọng tâm là hiện đại hóa và thay đổi phương thức giáo dục và đào tạo; chú trọng giáo dục các giá trị cốt lõi, nhân văn, phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống văn hóa, tự hào dân tộc, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực thể chất và văn hóa thể chất, ý thức trách nhiệm đối với sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng; giáo dục cho học sinh lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, khát vọng cống hiến, làm người tử tế, có tri thức góp phần quan trọng trong việc hình thành các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, trách nhiệm xã hội, kiến thức pháp luật, ý thức công dân, khát vọng cống hiến và trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, chăm sóc sức khỏe, nâng cao sức khỏe học đường; giáo dục thể chất, phát triển thể trạng và năng khiếu nghệ thuật, văn hóa, thể thao cho học sinh.

Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông hướng đến phát triển năng lực từng cá nhân học sinh; đẩy mạnh tích hợp STEAM và nghiên cứu khoa học trong nhà trường.

Đổi mới đánh giá người học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; thúc đẩy môi trường học tập hài hòa, hạnh phúc, phát huy tiềm năng của người học, khuyến khích tự học; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để mở rộng không gian học tập; tổ chức các hoạt động học cho học sinh trên hệ thống quản lý học tập nhằm xây dựng năng lực tự học, định hướng học tập suốt đời góp phần xây dựng trường là trường học tập. Hoàn thiện các phương thức đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục. Xây dựng cơ sở giáo dục đạt các tiêu chuẩn của Trường học hạnh phúc.

Đánh giá:

1. Thuận lợi:

Nhà trường luôn được sự chỉ đạo, quan tâm, hỗ trợ tích cực, sâu sắc, kịp thời của các cấp Đảng uỷ, chính quyền địa phương, Ban đại diện Cha mẹ học sinh. Đội ngũ CB – GV đa số trẻ, đầy đủ, nhiệt tình, có năng lực khá tốt, đạt trình độ chuẩn hoá cao, đoàn kết.

Công tác xã hội hoá giáo dục của trường luôn được thực hiện có hiệu quả cao. Ban đại diện Cha mẹ học sinh của trường luôn quan tâm, hỗ trợ tích cực cho mọi hoạt động của nhà trường trong các năm học.

2. Những hạn chế, yếu kém

Cơ sở vật chất (máy vi tính, máy chiếu hư hỏng nhiều). Ý thức tự học, sáng tạo của học sinh chưa được phát huy một cách tốt nhất.

3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

Do cơ sở hạ tầng cấp phát từ năm 2010 đến nay ; Một vài giáo viên lớn tuổi chưa mạnh dạn sáng tạo, chưa thật sự đổi mới phương pháp giảng dạy áp dụng mạnh chuyên đổi số; Một số Phụ huynh dân nhập cư chưa quan tâm đến con em.

4. Cơ hội:

Ban lãnh đạo trường có tầm nhìn, có nhiều kinh nghiệm lãnh đạo, chủ động, dám nghĩ dám làm. Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt.

Nhà trường được được sự quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của Đảng uỷ, UBND, các ban ngành đoàn thể của xã An Long và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Trường được xây dựng lầu hóa và có đầy đủ các phòng chức năng.

Giáo viên tự nâng cao trình độ của mình để đáp ứng nhu cầu chuẩn kiến thức trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

5. Thách thức:

5.1. Thách thức chung

Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học, công nghệ số trên thế giới có thể làm cho khoảng cách kinh tế và tri thức giữa Việt Nam và các nước ngày càng lớn hơn. Hội nhập quốc tế không chỉ tạo cho giáo dục cơ hội phát triển mà còn chứa đựng nhiều hiểm họa, đặc biệt là nguy cơ xâm nhập của những giá trị văn hóa và lối sống xa lạ làm xói mòn bản sắc dân tộc.

Yêu cầu phát triển kinh tế trong xã hội không chỉ đòi hỏi số lượng mà còn đòi hỏi chất lượng cao của nguồn nhân lực. Để tiếp tục tăng trưởng vượt qua ngưỡng các nước có thu nhập thấp, Việt Nam phải cấu trúc lại nền kinh tế, phát triển các loại sản phẩm, dịch vụ có giá trị gia tăng và hàm lượng công nghệ cao. Quá trình này đòi hỏi đất nước phải có đủ nhân lực có trình độ. Nhưng trình độ của lực lượng lao động nước ta còn thấp so với nhiều nước trong khu vực, cả về kiến thức lẫn kỹ năng nghề nghiệp. Đất nước còn thiếu nhân lực trình độ cao ở nhiều lĩnh vực. Cơ cấu đội ngũ lao động qua đào tạo chưa hợp lý. Nhu cầu nhân lực qua đào tạo ngày càng tăng cả về số lượng và chất lượng với cơ cấu hợp lý tạo nên sức ép rất lớn đối với giáo dục.

5.2. Thách thức của trường

Trường thuộc địa bàn vùng sâu của Thành Phố Hồ Chí Minh nên học sinh đi lại đến trường khó khăn. Một số cha mẹ học sinh chưa quan tâm, chưa thật sự đồng thuận về công tác chuyển đổi số. Vì vậy chất lượng giáo dục phải có hoạch định chiến lược giữ vững thành tích giáo dục đã đạt được và phấn đấu vươn lên. Từ đó, nhà trường phải đẩy mạnh tuyên truyền từng bước đến cha mẹ học sinh về công tác

chuyển đổi số hướng tới một nền giáo dục tiến tiến và phát triển bền vững làm đà để phát triển toàn diện học sinh vươn tới tương lai.

Trong thời gian tới, chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên cần tiếp tục được nâng cao để đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng.

Cán bộ quản lý giáo dục cần có tư duy đổi mới, năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường hiện đại, biết ứng dụng công nghệ thông tin và vận dụng linh hoạt các mô hình quản trị tiên tiến.

Giáo viên cần được bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học, đồng thời phải tinh thần trách nhiệm cao, có lòng nhân ái khoan dung tình đoàn kết, lòng tự trọng, sự hợp tác và xây dựng cho giáo viên có ý thức vươn lên.

Công nhân viên trong nhà trường cũng cần được đào tạo để nâng cao năng lực phục vụ, hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động giáo dục.

Tất cả hướng đến mục tiêu lấy học sinh và giáo viên làm trung tâm, nhà trường là môi trường phát triển toàn diện, thân thiện và hội nhập. Đây là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh giáo dục Việt Nam đang tiến tới tiệm cận các chuẩn mực khu vực và quốc tế.

Đời sống của một bộ phận nhân dân còn khó khăn; tỷ lệ cha mẹ học sinh thường xuyên làm nông nghiệp cao nên kinh tế còn nhiều khó khăn do vậy ảnh hưởng tới việc đầu tư cho việc học tập của con em

6. Xác định các vấn đề ưu tiên:

Đổi mới phương thức lãnh đạo và quản lý trường học và nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu giữ vững chuẩn quốc gia mức độ 2 và phấn đấu đạt công nhận lại kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 năm 2027.

Xây dựng khối đoàn kết nội bộ, xây dựng nhà trường văn minh, hiện đại, hạnh phúc. Giáo dục con người biết xây dựng môi trường văn hóa. Tạo điều kiện để giáo viên cống hiến, học sinh được phát triển toàn diện.

Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng với yêu cầu đổi mới toàn diện, thực hiện tốt việc đổi mới chương GDPT 2018, chương trình SGK mới. Nâng cao tỉ lệ giáo viên trên chuẩn 100%. Đổi mới công tác quản lý, thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

Đổi mới mạnh mẽ đồng bộ nội dung, hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, thể chất, năng lực sáng tạo, ứng dụng chuyển đổi số tiến tới xây dựng trường học thông , hạnh phúc.

Khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, tu sửa định kỳ hằng năm. Thường xuyên tham mưu với UBND xã về kế hoạch chiến lược của nhà trường. Huy động các nguồn lực để phát triển nhà trường.

III. TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

1. Xây dựng và phát triển nhà trường văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo, phát huy truyền thống đoàn kết, nghĩa tình, tiếp thu văn minh của thế giới, là nơi thu hút nhân tài, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đến học tập, sinh sống và làm việc, góp phần xây dựng xã phồn vinh, cuộc sống người dân ấm no, gia đình hạnh phúc.

Tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ nền tảng học tập số, mô hình trường học thông minh; Làm nòng cốt, mẫu mực cho các trường trong xã, hợp tác với trường bạn để nâng cao chất lượng giáo dục; Tăng cường kết nối cộng đồng, đào tạo bố mẹ học sinh, phòng chống bạo lực trẻ em, hỗ trợ tâm lý học đường; Xây dựng mô hình trường học xanh – thân thiện môi trường.

2. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh và trình độ đào tạo; khuyến khích dạy học một số môn khoa học bằng ngoại ngữ trong nhà trường; đảm bảo đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đủ về số lượng và chất lượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và hợp tác quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ.

3. Xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại hội nhập quốc tế. Xây dựng và triển khai quy trình phát hiện sớm, bồi dưỡng và định hướng phát triển năng khiếu, tài năng trong học sinh. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập ở nhà trường; tăng cường phối hợp với cá nhân, tổ chức trong thực hiện tốt công tác giáo dục khuyết tật

4. Xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn nghề nghiệp. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên giáo dục theo hướng phát triển năng lực và đào tạo nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Đổi mới công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đổi mới công tác đánh giá, phân loại nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng lấy hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu; có giải pháp phù hợp trong bố trí, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên không đáp ứng yêu cầu về trình độ chuẩn được đào tạo.

Bảo đảm các điều kiện cần thiết về vật chất và tinh thần để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình, yên tâm công tác và cống hiến, thu hút được người giỏi phát triển giáo dục nhà trường.

5. Bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục

Ngân sách nhà nước chi thường xuyên cho giáo dục và đào tạo bảo đảm tối thiểu là 20% tổng chi ngân sách nhà nước. Phân bổ và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập.

Đổi mới cơ cấu sử dụng nguồn ngân sách nhà nước theo hướng tăng đầu tư cơ sở vật chất và tăng cường quyền tự chủ và trách nhiệm của cán bộ quản lý.

Khuyến khích hình thành các quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp học sinh nghèo có thành tích học tập tốt.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ nhà trường để thích ứng với xu thế phát triển của thế giới. Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu của nhà trường.

Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng viên chức đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của Ngành.

Chọn lọc các nền tảng công nghệ mở để sử dụng. Xây dựng quản lý dữ liệu tạo ra giá trị định hướng phát triển theo mục tiêu của nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi, công bằng để cá nhân, tổ chức tham gia đóng góp phát triển sự nghiệp giáo dục nhà trường. Đầu tư xây dựng, phát triển và khai thác kho tài nguyên học liệu mở, chia sẻ với các nền tảng dạy học trực tuyến và đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời cho người dân. Xây dựng lộ trình cụ thể cả về chính sách lẫn công nghệ để có được dữ liệu lớn, áp dụng trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo hướng đến một nền tảng đào tạo hướng đối tượng, gắn bó chặt chẽ với điều kiện đặc thù và nhu cầu riêng của nhà trường.

7. Tăng cường hội nhập quốc tế

8. Nhà trường tiếp tục thúc đẩy phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xây dựng và tổ chức giảng dạy chương trình tích hợp giữa chương trình Việt Nam và chương trình của các nước tiên tiến để nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh trong nhà trường. Khuyến khích học sinh học tập và tham gia thi các chứng chỉ tin học, tiếng Anh quốc tế.

IV. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

1.1. Phát triển trường lớp học

Tổ chức cho 100% học sinh của trường được học 2 buổi/ngày. Vận động tổ chức bán trú cho trên 65% số học sinh của trường.

Tiếp tục tham mưu cấp trên bổ sung các trang thiết bị kỹ thuật, đồ dùng dạy học để phục vụ cho công tác đổi mới giáo dục.

1.2 Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp giáo dục, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả giáo dục đào tạo.

Cập nhật kiến thức hiện đại, phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội, tăng cường thực tiễn, kỹ năng sống. Chuyển từ lối dạy học truyền thụ một chiều sang phương pháp tích cực, phát huy năng lực người học.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: Hướng đến phát triển cả (tri thức, kỹ năng, thái độ, thể chất và tinh thần);

Và hiệu quả giáo dục đào tạo. Không chỉ nâng cao chất lượng đầu ra (mà còn nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực trong giáo dục – làm sao để “giáo dục thực sự tạo ra giá trị cho người học và xã hội”.

Thực hiện nội dung dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; đổi mới căn bản phương pháp dạy học gắn với đổi mới kiểm tra, đánh giá; chủ động, tích cực áp dụng phương pháp dạy học tiên tiến, phương pháp mới đạt hiệu quả; phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, rèn luyện phương pháp tự học, tự nghiên

cứu, khắc phục lối dạy truyền thụ một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và kỹ năng học tập suốt đời; Thực hiện đổi mới cách kiểm tra, đánh giá kết quả đúng năng lực học sinh theo TT 27/ 2020(đối với các lớp học CTPT 2018).

Tiếp tục giữ vững các tiêu chí trường học đạt chuẩn quốc gia.

Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, hàng năm đạt công nhận PCGDTHĐĐT. Thực hiện đề án dạy song ngữ, đề án tin học giai đoạn 2025 – 2030.

1.3. Đổi mới quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất, tăng quyền tự chủ, trách nhiệm của các trường học

a) Bảo đảm dân chủ trong quản lý giáo dục

Minh bạch thông tin: Nhà trường học cần công khai các hoạt động tài chính, kế hoạch đào tạo, tiêu chí đánh giá học sinh, giáo viên...

Phát huy vai trò của giáo viên, học sinh, phụ huynh: Tạo cơ chế để các đối tượng này có tiếng nói trong việc xây dựng kế hoạch, hoạt động của nhà trường.

Tăng cường đối thoại giữa nhà trường với phụ huynh, học sinh, giáo viên và cộng đồng.

b). Tăng quyền tự chủ trong trường học

Tự chủ về chuyên môn: Chủ động trong xây dựng kế hoạch giảng dạy, tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của trường.

Tự chủ về tài chính: Được phép huy động, sử dụng các nguồn lực tài chính hợp pháp hiệu quả, minh bạch.

Tự chủ về nhân sự: Chủ động trong tuyển dụng, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, giáo viên.

c) Gắn tự chủ với trách nhiệm giải trình

Nhà trường phải có cơ chế giải trình rõ ràng với cấp quản lý, với phụ huynh và xã hội khi cần thiết. Cần xây dựng hệ thống đánh giá, giám sát độc lập nhằm đảm bảo hiệu quả và tránh lạm dụng quyền tự chủ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc dạy và học của giáo viên để kịp thời góp ý, uốn nắn những thiếu sót đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và thông báo công khai.

- Tăng cường nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học quản lý giáo dục, tổng kết kinh nghiệm, sáng kiến theo hướng thiết thực và hiệu quả để đạt hiệu quả cao hơn về công tác đổi mới quản lý giáo dục.

1.4. Phát triển nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với việc triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành; Tìm hiểu Luật Giáo dục 2019; Luật nhà giáo; Điều Lệ trường tiểu học mới năm 2020, chú trọng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho nhà giáo; Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

- Xây dựng tốt bộ máy tổ chức. sắp xếp bố trí hợp lý theo khả năng, trình độ của từng cá nhân.

- Phấn đấu trên 100% giáo viên đạt trình độ đạt chuẩn, đạt 35 trên chuẩn; 100 % giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ loại khá trở lên.

- Thực hiện đúng, đủ chế độ chính sách cho nhà giáo và người lao động.
- Thực hiện công tác kiểm tra giám sát.

1.5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất- trang thiết bị trường học; hiện đại hóa trường chuẩn quốc gia.

Việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học là một yếu tố then chốt nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay. Đặc biệt, việc hiện đại hóa các trường đạt chuẩn quốc gia không chỉ góp phần đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, mà còn tạo điều kiện thuận lợi để triển khai hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Nhà trường tham mưu UBND xã cần tiếp tục ưu tiên nguồn lực để đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp trường lớp theo hướng kiên cố, hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển giáo dục lâu dài. Bên cạnh đó, cần trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

Duy trì xây dựng đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 và đạt Kiểm định mức độ 2.

2. Các giải pháp chủ yếu:

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với sự nghiệp giáo dục

- Định hướng chiến lược phát triển giáo dục tại địa phương: Xây dựng các nghị quyết chuyên đề về giáo dục. Lồng ghép mục tiêu phát triển giáo dục trong các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ đạo sát sao công tác phổ cập giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo. Thực hiện tốt quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường đi đôi với việc hoàn thiện cơ chế công khai, minh bạch đảm bảo sự giám sát của các cơ quan nhà nước, đoàn thể xã hội và nhân dân.

Bảo đảm nguồn lực cho giáo dục: Huy động, phân bổ ngân sách đúng trọng tâm, hiệu quả. Tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy học. Nhà trường thực hiện kế hoạch xây dựng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ phát triển địa phương.

Chăm lo đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: Lãnh đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, sử dụng cán bộ giáo dục. Tạo điều kiện nâng cao chất lượng, đạo đức, phẩm chất nhà giáo.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, nhân dân: Huy động toàn xã hội tham gia phát triển giáo dục. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục

Tuyên truyền trong CBGV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Quán triệt sâu sắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục và đào tạo; thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng về giáo dục đào tạo từ các chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch và từ những quyết định quan trọng của lãnh đạo, chỉ đạo, quy hoạch, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục của đơn vị; tạo sự đồng thuận cao, coi giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển.

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; chỉ thị số 33/ 2006/ CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, cuộc vận động "Mỗi thầy giáo cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" của ngành, tổ chức thực hiện việc tích hợp vào các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường đạt hiệu quả cao.

Coi trọng công tác phát triển Đảng trong đơn vị, công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong trường học, trước tiên là đội ngũ giáo viên.

2.2. Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất năng lực của người học.

- Nhà trường xây dựng chiến lược, kế hoạch hàng năm, nhằm xác định và công khai mục tiêu, chất lượng năm học, hoàn thành chương trình cấp học; cam kết đảm bảo chất lượng của trường để phấn đấu thực hiện.

- Thực hiện đổi mới chương trình nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học hài hòa về đạo đức, trí, thể, mỹ; dạy người, dạy chữ và dạy nghề theo hướng dẫn của Bộ Giáo Dục và Đào tạo.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học và theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, linh hoạt, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học. Tập trung linh hoạt cách dạy học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang hình thức học tập đa dạng, tăng cường hoạt động ngoại khóa gắn với tìm hiểu các di sản văn hóa – lịch sử, xã hội ở địa phương, gắn hoạt động dạy học với ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học.

- Chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, về đội ngũ để thực hiện đổi mới nội dung giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ GDĐT 2018 từ năm 2020.

2.3. Thực hiện đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo đảm bảo trung thực, khách quan.

- Thực hiện phối hợp kết quả đánh giá trong quá trình học và đánh giá cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của người dạy với tự đánh giá của người học; đánh giá của nhà trường với đánh giá của gia đình và xã hội.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học phương pháp; xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP-BTNB chú trọng năng lực tư duy, kỹ năng thực hành của người học ứng dụng trong chuyển đổi số.

- Thực hiện tốt quy định của TT29 về dạy thêm, học thêm. Phấn đấu không có giáo viên dạy thêm không đúng quy định.

2.4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất- trang thiết bị kỹ thuật trường học, hiện đại hóa trường chuẩn quốc gia.

Tích cực tham mưu xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị máy tính, thiết bị dạy học lớp 3,4,5 theo hướng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2.5. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, đảm bảo dân chủ, thống nhất, tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các trường học, tăng cường công tác tham mưu của ngành giáo dục

- Tăng cường hiệu lực quản lý về chất lượng. Phát huy vai trò quản lý và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thành tựu khoa học công nghệ vào đổi mới phương pháp quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện tốt chế độ thủ trưởng. Thực hiện nghiêm túc chức năng giám sát của các tổ chức trong nhà trường và xã hội, bảo đảm dân chủ; công khai; minh bạch.

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp thực hiện dân chủ hóa, công khai hóa trong các cơ sở giáo dục; chấn chỉnh khắc phụ biểu hiện tiêu cực chạy theo thành tích trong giáo dục.

2.6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những CBGV có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ CBGV đầu đàn, cán bộ GV trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

a. Cán bộ quản lý: Thực hiện quy hoạch đào tạo đội ngũ để đáp ứng nhiệm vụ được phân công.

Quy hoạch cán bộ quản lý: 01 Hiệu trưởng; 01 Phó Hiệu trưởng

Quy hoạch giai đoạn 2025- 2030: kế cận Hiệu trưởng: 02; Kế cận Phó Hiệu trưởng: 04.

Đào tạo cán bộ quản lý kế cận: Năm 2025 cử 02 cán bộ quản lý học Trung cấp chính trị. Từ năm 2025- 2030 lần lượt cử 04 kế cận tham gia lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý.

b. Cán bộ giáo viên.

Về chuyên môn: Hiện nay: 46 (Trừ 03 bảo vệ, 02 Phục vụ; 1 y tế). Trong đó: Đại học 33; Cao đẳng 8; Trung cấp 2. Kế hoạch đào tạo: Giai đoạn: 2025- 2028: Đại học: 3; Giai đoạn: 2028- 2030 : Thạc sĩ: 02.

Về chính trị: Năm 2025 có 1 giáo viên là cán bộ kế cận học xong lớp trung cấp lý luận chính trị. Năm 2027: cử thêm 1 giáo viên tham gia học lớp TCCT.

Về Tin học: Hiện nay có 95.6 % đội ngũ đạt trình độ tin học từ A trở lên. Trong các giai đoạn tiếp theo giáo viên đạt 100% trình độ tin học A. Vận động các giáo viên có trình độ A học nâng cao trình độ B trở lên 17.8% (8 GV). Tổ chức các lớp bồi dưỡng sử dụng phần mềm giáo dục; nâng cao trình độ sử dụng các trang thiết bị hiện đại.

Về Ngoại ngữ: Hiện nay có 91,1% % đội ngũ đạt trình độ ngoại ngữ từ chứng chỉ A trở lên. Trong thời gian tới tiếp tục vận động đội ngũ trau dồi thêm kiến thức Tiếng Anh đã học để phục vụ tốt cho công tác giảng dạy, phấn đấu có ít nhất 100% đạt trình độ A ngoại ngữ. Giáo viên tiếng anh có bằng B2 (3GV);CBQL: 2/2 có CC ngoại ngữ B1

Tổ chức thực hiện:

Cuối các năm học thống kê trình độ và lập quy hoạch bồi dưỡng đào tạo nâng cao trình độ cán bộ giáo viên.

Hàng năm đề ra chỉ tiêu thực hiện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý ... và cho cán bộ giáo viên đăng ký thực hiện. Đây là một chỉ tiêu thi đua của đơn vị.

Các cán bộ giáo viên không thực hiện việc nâng cao trình độ theo kế hoạch của nhà trường thì nhà trường sẽ đề nghị chuyển trường để tuyển dụng người có đủ trình độ theo yêu cầu.

Bổ trí cán bộ giáo viên làm thay công việc khi cán bộ giáo viên đi học; khuyến khích CBGV tham gia học các lớp tự túc, nhà trường sẽ lập toàn bộ hồ sơ để đảm bảo chế độ hỗ trợ kinh phí đào tạo do tỉnh quy định.

Tận dụng phòng máy và giáo viên tin học của nhà trường để mở các lớp chuyên đề về soạn giáo án điện tử, truy cập internet, ...

2.7. Thực hiện đảm bảo chính sách, cơ chế tài chính, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội, nâng cao hiệu quả đầu tư phát triển giáo dục và tạo tạo.

Nhà trường tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, cha mẹ học sinh nhằm hỗ trợ cơ sở vật chất cho công tác giáo dục.

Thực hiện tốt nhiệm vụ chi thường xuyên của đơn vị, đảm bảo kinh phí được sử dụng, đầu tư hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định. Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

Triển khai đến học sinh, cha mẹ học sinh về các chính sách của tỉnh, Hỗ trợ cho các đối tượng chính sách và cơ chế tín dụng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Vận động người dân tham gia, đóng góp công sức, trí tuệ, nguồn lực cho giáo dục, tặng quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp học sinh nghèo học giỏi. tôn vinh khen thưởng xứng đáng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc và có đóng góp nổi bật cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của nhà trường.

2.8. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong giáo dục.

Vận động, hướng dẫn cán bộ, giáo viên thực hiện các đề tài nghiên cứu sư phạm ứng dụng, sáng kiến kinh nghiệm và áp dụng vào công tác giảng dạy.

Sử dụng hiệu quả các phần mềm ứng dụng trong quản lý hành chính cũng như phần mềm phục vụ công tác giảng dạy. Khai thác tối đa các trang thiết bị hiện đại được cấp phát.

3. Đề xuất, kiến nghị. Không.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, Cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2025 - 2026: trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1; Kiểm định chất lượng cấp độ 2 từ năm 2021 .

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2027: Duy trì trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1, Đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 và công nhận lại năm 2027.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng thành viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.
- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.
- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

5. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.
- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.
- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.
- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với học sinh

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi hoàn thành chương trình tiểu học sẽ học tốt ở cấp THCS.
- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

9. Ban đại diện Cha mẹ học sinh

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh khoán trắng cho nhà trường.
- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

10. Các Tổ chức, Đoàn thể trong trường

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển giáo dục nhà trường từ nay năm 2025 đến 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Hiệu trưởng đề nghị các tổ, bộ phận có liên quan thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (để báo cáo);
- CBQL, GV, NV) để thực hiện);
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Huyền Thục Nữ Thụy Băng Châu